

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày: 22 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Sâm.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Mão.

Bà Đồng Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST- HS ngày 08 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Bá T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1990, tại Nam Định; nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: Xóm Đ, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Bá Phú và bà: Bùi Thị Tính; vợ, con: chưa có;

Tiền án: - Tại bản án số 07/2011/HSS ngày 25/5/2011, Tòa án Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 04 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” và tội “ Trốn khỏi nơi giam”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/10/2014 (Chưa được xóa án tích).

- Tại bản án số 91/2016/HSST ngày 06/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/9/2017 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2019 đến ngày 07/3/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn B, sinh năm 1954; Địa chỉ: Xóm 13, xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Minh Kh, sinh năm 1971 ; Trú tại Thôn C, xã Y, huyện Ý , tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn Huynh (vắng mặt).

Anh Lê Thanh Sảo (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đinh Bá T là người nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 01/03/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Elegant không biển kiểm soát từ nhà đi đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, thuộc phố Y, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, mục đích tìm sơ hở tài sản để trộm cắp. Đến nơi, T gửi xe mô tô tại nhà gửi xe của Bệnh viện sau đó đi lang thang trong khu vực bệnh viện. Khi đi đến phòng lọc máu A305, tầng 3, nhà A khoa thận nhân tạo, T quan sát thấy trong phòng bệnh nhân ngủ hết, tại giường bệnh số 3 bệnh nhân Phạm Văn B sinh năm 1954, trú tại xóm 13, xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình đang nằm lọc máu, ông B để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen trên giường sát hông bên trái. T đi vào trong phòng lợi dụng lúc ông B ngủ, T dùng tay trái lấy chiếc điện thoại của ông B rồi cất vào túi áo đang mặc, đi ra lấy xe mô tô rồi điều khiển xe về Nam Định để tìm chỗ bán chiếc điện thoại trên. Trên đường đi T đã tháo 02 chiếc sim điện thoại và ốp điện thoại vứt ở khu vực ngoài bệnh viện. Sau đó T đến cửa hàng điện thoại Đức Tr thuộc xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định do anh Trương Đức Tr, trú tại xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định làm chủ để bán điện thoại, thì gặp anh Phạm Minh Kh, trú tại thôn C, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định có nhu cầu mua điện thoại cũ. T bán cho anh Kh chiếc điện thoại Samsung Galaxy J6 vừa lấy trộm của ông B với giá 2.500.000 đồng. Do anh Kh không đủ tiền nên đã trả T 2.100.000 đồng và đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster của mình, T lắp sim điện thoại số 0963680244 của T vào điện thoại nhãn hiệu Masster để S dụng. Sau đó T điều khiển xe mô tô đến khu vực bờ đê thôn D, xã YB, huyện Ý, tỉnh Nam Định, khi đi T mang theo 2.160.000 đồng trong đó có 2.100.000 đồng là tiền bán điện thoại trộm cắp được và 60.000 đồng tiền cá nhân của T, mục đích trả nợ và mua ma túy về S dụng. Đến nơi T gặp một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đứng ở ven đê, T đã trả cho người này 1.500.000 đồng (là tiền T mua ma túy của những lần trước đó) và hỏi mua của người thanh niên 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Người thanh niên cầm tiền và đưa lại cho T 01 gói nhỏ, được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. Mua được ma túy, T bỏ vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe đến hiệu thuốc không nhớ địa chỉ, mua 01 xi lanh và 01 lọ nước cất giá 8.000 đồng. Số tiền còn lại 452.000 đồng, T bỏ trong túi quần bên pH đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để S dụng ma túy. Đến nơi, T gửi xe rồi đi bộ đến khu nhà vệ sinh, lấy gói ma túy vừa mua được chia ra làm 2 phần, một phần T lấy vỏ

gói ma túy đã S dụng hết trước đó gói lại, phần còn lại T gói trong giấy gói ban đầu rồi cất hai gói ma túy và 01 xi lanh nhựa vào túi quần phía bên pH đang mặc. Sau đó T đi lang thang trong bệnh viện và tìm tài sản sơ hở tiếp tục trộm cắp.

Đến khoảng 16h 30 phút cùng ngày khi T đang ở khu vực khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình thì bị Tổ công tác Công an phường N, thành phố Ninh Bình phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần bên pH đang mặc của T 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận hai gói nhỏ đó là ma túy, T mua về để S dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường N, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quá tang.

Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xi lanh nhựa loại 03ml; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen; số tiền 452.000đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant không biển kiểm soát.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ của anh Phạm Minh Kh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen.

Tại bản Kết luận định giá số 15 ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Ninh Bình kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen có giá trị là 3.500.000đồng.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc màu trắng thu giữ của Đinh Bá T: Gói thứ nhất có khối lượng là 0,130 gam ký hiệu M1, gói thứ hai có khối lượng là 0,075 gam ký hiệu M2 gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 113/KLGD - PC09- MT ngày 04/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1207 gam; M2 có khối lượng 0,0740 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,1947 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine "*Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/ 05/2018 của Chính phủ*".

Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0588 gam, M2 có khối lượng 0,0249 gam đều là ma túy loại Heroine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong trong một phong bì ghi số 113/ KLGĐ - PC09 - MT theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 83/CT- VKS ngày 05 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Đinh Bá T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o, khoản 2, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Bá T phạm tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Đinh Bá T từ 2 năm đến 2 năm 3 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/03/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đinh Bá T phải bồi thường cho anh Phạm Minh Kh số tiền là 1.648.000đồng.

Áp dụng điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Bá T từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/03/2019.

Áp dụng: Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Bá T từ 7 năm đến 7 năm 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/03/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh nhựa loại 0,3ml và số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu trong một phong bì đã được niêm phong ghi số 113/KLGD- PC09-MT theo đúng quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0963680244 thu giữ của bị cáo Đinh Bá T không có giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Buộc bị cáo Đinh Bá T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng của vụ án... Từ những chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 01/03/2019, tại phòng lọc máu A305, tầng 3, nhà A khoa thận nhân tạo Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình thuộc phố Yết Kiêu, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Đinh Bá T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J6 màu đen của ông Phạm Văn B có giá trị là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) và khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 01/03/2019 tại khu vực khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình thuộc phố Yết Kiêu, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Đinh Bá T có hành vi cất giữ trái phép 0,1947 gam chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích S dụng cho bản thân bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đinh Bá T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức cải tạo kém, bất chấp coi thường pháp luật. Bị cáo Đinh Bá T đã tái phạm chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 khoản 5 Điều 173 BLHS và điểm o khoản 2 khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội cũng như có tác dụng giáo dục bị cáo thì việc truy tố, đưa ra xét xử buộc bị cáo T pH chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần pH xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ nhằm mục đích S dụng cho bản thân, không mang tính chất vụ lợi; Bị cáo không có nghề nghiệp. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy có khối lượng 0,1947 gam, sau khi lấy mẫu gửi đi giám định (không hoàn trả mẫu vật), số ma túy còn lại cùng vỏ bao gói ban đầu trong một phong bì được niêm phong theo quy định pháp luật và 01 xi lanh nhựa loại 03ml đã qua S dụng. Xét thấy vật chứng trên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc sim điện thoại số 0963680244 thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo T. Tại phiên tòa bị cáo T không yêu cầu trả lại chiếc sim điện thoại trên, không có giá trị S dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Bị cáo T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bờ đê, thuộc thôn D, xã YB, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Vì vậy không có đủ căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant không biển kiểm soát quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên mang biển kiểm soát 36X1-8005 là của anh Trần Đức H, trú tại thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Anh H đã mua lại chiếc xe mô tô trên của anh Lê Bá S, trú tại thôn 6, xã T, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình S dụng xe anh H đã đánh rơi biển kiểm soát và cất ở nhà mình. Sáng ngày 01/03/2019, bị cáo T mượn chiếc xe trên của anh H để đi có việc. Anh H không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy và đi trộm cắp tài sản. Do vậy Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử lý vật chứng đã trả lại chiếc xe trên cho anh H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Anh H đã nhận lại chiếc xe và không có đề nghị gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với 02 sim điện thoại và 01 ốp điện thoại Samsung Galaxy J6, sau khi trộm cắp được điện thoại bị cáo T đã tháo vớt ở khu vực ngoài Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Phạm Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen. Sau khi nhận lại tài sản ông B không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác, nên phần trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong, HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster và số tiền 452.000 đồng thu giữ của bị cáo T. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên và số tiền 452.000 đồng là của anh Phạm Minh Kh đã đưa cho bị cáo T để mua điện thoại Samsung Galaxy J6. Anh Kh không biết chiếc điện thoại Samsung Galaxy J6 trên là tài sản do T trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại Masster và số tiền 452.000 đồng cho anh Kh. Anh Kh đề nghị bị cáo T phải hoàn trả cho anh số tiền 1.648.000 đồng là số tiền anh đưa cho bị cáo T để mua điện thoại còn thiếu. Do vậy buộc bị cáo T phải hoàn trả lại cho anh Phạm Minh Kh số tiền là 1.648.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Bá T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự theo mức án phí quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm o, khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Bá T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Bá T 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 05 (Năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/03/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Đinh Bá T phải hoàn trả lại cho anh Phạm Minh Kh số tiền là 1.648.000 đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh nhựa loại 03ml đã qua sử dụng và số ma túy còn lại cùng vỏ bao gói ban đầu trong một phong bì được niêm phong theo quy

định pháp luật bên ngoài ghi “số 113/KLGD –PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định”.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc sim điện thoại số 0963680244 đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành số tiền phải thi hành án (trừ tiền án phí) thì hàng tháng bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Bá T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 22/8/2019; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND - TPNB;
- THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Trần Thị Sâm

